

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách cấp năm 2025

HIỆU TRƯỞNG THPT NGUYỄN HIỀN

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ ngày 8/7/1993 của UBND/ TPHCM về việc thành lập trường PTTH NGUYỄN HIỀN;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ quyết định số 4379/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách cấp năm 2025 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông, bà phòng tài vụ, phòng ban liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Thái Quang Cường

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN

Công khai quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2025

Thành phần gồm:

1. Ông Thái Quang Cường

Chức vụ: Hiệu trưởng
2. Ông Lý Minh Long

Chức vụ: Trưởng ban thanh tra nhân dân
3. Bà Vũ Thúy Ngọc

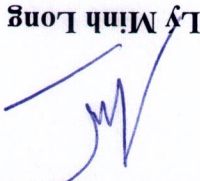
Chức vụ: PT kế toán

Căn cứ quyết định số 4379/QĐ-SGDDT ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.

Trường THPT Nguyễn Hiền công khai quyết định.

Nội dung công khai bên trên được nhà trường dán tại phòng giao văn từ ngày 02/01/2025 đến ngày 02/04/2025

THANH TRA NHÂN DÂN



Ly Minh Long



THPT TRƯỜNG
Thái Quang Cường

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ - NH ngày 02 tháng 01 năm 2025)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	Số thu phí, lệ phí		
1.1	Lệ phí		
	Học phí		
1.2	Phí		
2	Chi từ nguồn thu phí để lại		
2.1	Chi sự nghiệp		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
3.1	Lệ phí		
3.2	Phí		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	33.028.470.000	
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
2	Nghiên cứu khoa học		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia		
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ		
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng		
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	14.515.670.000	
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.512.800.000	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
5	Chi bảo đảm xã hội		
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
6	Chi hoạt động kinh tế		
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		



9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao		
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
11	Chi chương trình mục tiêu		
1	Chi chương trình mục tiêu quốc gia		
2	Chi chương trình mục tiêu		

Ngày 02 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Thái Quang Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4379 /QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 5828/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

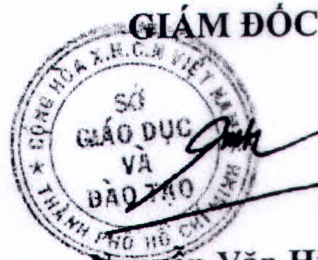
Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN TP.HCM (để phối hợp);
- KBNN nơi DV giao dịch (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC (Tr)



Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422 - Loại 070 - Khoản 074

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN (MS : 1060858)

Mã KBNN nơi giao dịch: KHO BẠC QUẬN 11 (MS : 0118)

(Kèm theo Quyết định số 4379/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	33.028.470
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	33.028.470
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.515.670
1.1	Chi từ ngân sách thành phố	8.554.670
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng)	5.961.000
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	5.961.000
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.512.800
2.1	Chi từ ngân sách thành phố	2.037.800
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0
2.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	16.475.000
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	16.475.000
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0

Ghi chú:

- Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện trích lập tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả thu học phí) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.
- Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán chi dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.

Chi tiết kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên của đơn vị như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
1	Phụ cấp tham niên nhà giáo	2.027.000
2	Kinh phí vùng sâu	0
3	Hỗ trợ cán bộ, viên chức y tế	5.400
4	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	0
5	Hỗ trợ học phí cho học sinh trung học cơ sở theo Nghị quyết số 37/2024/NQ-HBND	0
6	Hỗ trợ chi phí học tập	5.400
7	Hỗ trợ ngành giáo dục trên địa bàn huyện Cần Giờ theo Nghị quyết số 14/2018/NQ-HBND	0
8	Chính sách đặc thù cho học sinh tại xã đảo Thành An, huyện Cần Giờ theo Nghị quyết số 38/2023/NQ-HBND	0
9	Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HBND và chi tình giảm biên chế (nếu có)	15.422.000
10	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	1.053.000